

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DR. AN DUNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DR. AN DUNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DR. AN DUNG PHARMA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DR. AN DUNG

2. Mã số doanh nghiệp: 0110283671

3. Ngày thành lập: 13/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 63A, Ngõ 281 đường Trương Định, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0878602366

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá hàng hoá)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán buôn thực phẩm chức năng (Điều 14 Luật An toàn thực phẩm 2010)	4632(Chính)
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn nước hoa, nước thơm, dầu thơm - Bán buôn hàng mỹ phẩm, son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt... - Chế phẩm vệ sinh: xà phòng thơm, nước gội đầu, sữa tắm, chế phẩm khử mùi hôi, khăn giấy, tã giấy, giấy vệ sinh... - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế (Điều 32 Luật Dược 2016)	4649
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
7.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
10.	Đào tạo sơ cấp	8531
11.	Đào tạo trung cấp	8532
12.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Bệnh viện (Chỉ hoạt động tại chi nhánh của Công ty, thực hiện theo Điều 23 Nghị định 155/2018/NĐ-CP)	8610
13.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Phòng khám đa khoa; Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội: Tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội; Phòng khám tư vấn sức khỏe hoặc phòng tư vấn sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông; Phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ; Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền; Phòng chẩn trị y học cổ truyền. (Thực hiện theo Điều 22, 23a, Điều 25, Điều 26 Nghị định 155/2018/NĐ-CP)	8620
14.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Cơ sở dịch vụ y tế; - Cơ sở điều trị, điều dưỡng, phục hồi chức năng bằng phương pháp xoa bóp, day ấn huyệt, xông hơi thuốc y học cổ truyền. (Thực hiện theo Điều 22, 23a, Điều 33a Nghị định 155/2018/NĐ-CP)	8699
15.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: - Thẩm mỹ không dùng phẫu thuật; - Dịch vụ tắm hơi, massage;	9610
16.	Lập trình máy vi tính	6201
17.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Hoạt động lập và thiết kế các hệ thống máy tính tích hợp các phần cứng, phần mềm máy tính và công nghệ giao tiếp	6202
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209

19.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Xử lý dữ liệu và cho thuê (hosting) (trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
20.	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp. Thiết lập mạng xã hội (Điều 23 Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 07 năm 2013 của Chính Phủ)	6312
21.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
22.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	6619
23.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
24.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
26.	Bán buôn tổng hợp	4690
27.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
31.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
32.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng (Điều 14 Luật An toàn thực phẩm 2010, Điều 28 Nghị định 15/2018/NĐ-CP)	1079
33.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm, sữa lưu động hoặc tại chợ	4781
34.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789

35.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4933
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
40.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
43.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Xuất bản các phần mềm làm sẵn (không định dạng) như: hệ thống điều hành; kinh doanh và các ứng dụng khác; chương trình trò chơi máy vi tính (Loại trừ hoạt động xuất bản phẩm theo quy định của Luật Xuất bản)	5820
44.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
45.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
46.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
47.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Điểm đ Khoản 2 Điều 32 Luật Dược 2016)	4772
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Mua bán đồ dùng cho bà mẹ và em bé; Mua bán quà lưu niệm	4773

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ BIG HOLDING	Lô 01A-B1 Tòa R2 Royal City, số 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0108818538	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	75,000		
			Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	75,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
2	PHẠM VĂN QUẢNG	P2312-R5, 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	0300870072 25	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

3	AN THỊ DUNG	10Q30, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	0301870102 79
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: AN THỊ DUNG
Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/10/1987
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030187010279

Ngày cấp: 22/11/2021
Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 10Q30, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 10Q30, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội